

Bản án số: 137/2022/HSST
Ngày: 28/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hanh

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Văn Hải
2. Bà Vũ Kim Hoa

Thư ký phiên tòa: Ông Vi Hoàng Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 123/2022/HSST ngày 25 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 239/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo:

Họ và tên: Phương Văn M; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 27 tháng 6 năm 1991 tại huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng; Hộ khẩu thường trú: xóm Kéo Chang, xã N, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 8/12 phổ thông; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Phương Văn T - sinh năm 1953; con bà: Nông Thị T - sinh năm: 1959 (cùng trú tại: xóm Kéo Chang, xã N, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng); Anh, chị em ruột: có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ sáu trong gia đình; Vợ: Nông Thị T - sinh năm 1989 (trú tại: xóm Kéo Chang, xã N, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng); Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2006 (con riêng của vợ), con nhỏ sinh năm 2013; Tiền sự: không; Tiền án: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng từ ngày 24/8/2022 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người có người lợi nghĩa vụ liên quan: Nông Ngọc V - sinh năm 1995
Địa chỉ: xóm Bản Cải, xã N, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 11 giờ 15 phút ngày 24/8/2022, Phương Văn M (*sinh năm 1991; trú tại: Xóm Kéo Chang, xã N, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng*) mượn xe mô tô 98L6 - 4001 của Nông Ngọc V (*sinh năm 1995; trú tại xóm Bản Cải, xã N, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng*) để đi mua thuốc lá. Sau khi mượn được xe, M đi từ nơi làm việc tại tổ 12, phường H, thành phố Cao Bằng đến khu vực tổ 08, phường S, thành phố Cao Bằng để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây M gặp và hỏi mua 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) Heroine với 01 người đàn ông (*không rõ họ tên, địa chỉ*). Người đàn ông đồng ý, M đưa tiền, người đàn ông cầm tiền và đưa lại cho M 01 gói giấy vệ sinh màu trắng bên trong có chứa 01 (*một*) gói nhỏ giấy bạc màu vàng bên trong có chứa Heroine. Mua được Heroine, M đi tìm nơi sử dụng. Hồi 11 giờ 50 phút cùng ngày tại tổ 08, phường S, thành phố Cao Bằng, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an thành phố Cao Bằng bắt quả tang Phương Văn M có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ:

+ 01 (*một*) gói giấy vệ sinh màu trắng bên trong có chứa 01 (*một*) gói nhỏ giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột (*M khai nhận là Heroine*) có khối lượng 0,11g (*không phải mười một gam*) được thu giữ trong túi bên phải chiếc quần M đang mặc.

+ 01 (*một*) chiếc xe máy màu xanh bạc, nhãn hiệu ORIENTAL, biển kiểm soát 98L6 - 4001.

Ngày 24/8/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng ra Quyết định trưng cầu giám định số 211 đối với vật chứng của vụ án. Tại Kết luận giám định số 246/KL-KTHS ngày 31/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: *Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.*

Hành vi của Phương Văn M đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố. Tại bản Cáo trạng số 127/CT-VKSTP ngày 25/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Phương Văn M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo nhất trí với trọng lượng ma túy bị thu giữ và kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng. Bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình giải quyết vụ án. Đối với vật chứng bị thu giữ: bị cáo không có ý kiến gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nông Ngọc V có đơn xin xét xử vắng mặt và không có yêu cầu gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng giữ nguyên quan

điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo Phương Văn M phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 (mười hai) tháng tù đến 15 (mười lăm) tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong số ma túy hoàn lại sau giám định vụ Phương Văn M.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra vấn đề trách nhiệm dân sự với bị cáo.

Về án phí: buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Khi nói lời sau cùng, bị cáo có ý kiến: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái và mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Phương Văn M đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Có đủ căn cứ kết luận: Hồi 11 giờ 50 phút ngày 24/8/2022 tại khu vực tổ 08, phường Sông Bằng, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng bắt quả tang Phương Văn M có hành vi tàng trữ trái phép 0,11g (*không phẩy mười một gam*) Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Bị cáo Phương Văn M là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo tìm mua ma túy về tàng trữ nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân, khi bị bắt giữ thu giữ đối với bị cáo 0,11 gam

(không phải mười một gam) ma túy, loại Heroine. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy. Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự nhưng là người nghiện ma túy. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt: Căn cứ vào nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ của hành vi phạm tội và trọng lượng chất ma túy bị cáo bị truy tố, xét thấy, bị cáo là người có thời gian dài sử dụng ma túy và không có ý thức tự cai nghiện nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Mức hình phạt chính đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

Ngoài hình phạt chính, theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Theo tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo.

[5] Các vấn đề khác:

Về nguồn gốc số ma túy: M khai mua với một người đàn ông tại khu vực tổ 08, phường S, thành phố Cao Bằng. Do không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể và việc trao đổi không ai biết nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng không có đủ căn cứ để xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Đối với 01 (một) chiếc xe máy màu xanh bạc, nhãn hiệu ORIENTAL, biển kiểm soát 98L6 - 4001 thu giữ của Phương Văn M. Xét thấy M mượn xe mô tô của Nông Ngọc V đi mua thuốc lá nên V giao xe cho M mượn, việc M dùng xe mô tô để đi mua Heroine V hoàn toàn không biết, nên ngày 09/11/2022 cơ quan điều tra đã trả xe cho chủ sở hữu là đúng quy định pháp luật.

- Đối với 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi số 246/GĐ-KTHS, hoàn mẫu sau giám định vụ Phương Văn M có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 24/8/2022. Xét thấy đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nông Ngọc V có đơn xin xét xử vắng mặt, xác nhận đã nhận lại chiếc xe máy và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề xem xét.

[8] Các ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tại phiên tòa là đúng pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: bị cáo Phương Văn M phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Bị cáo Phương Văn M 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 24/8/2022.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Xử:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi số 246/GĐ - KTHS, hoàn mẫu sau giám định vụ Phương Văn M có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 24/8/2022. Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong cùng con dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng (đã có Kết luận giám định số 246/KL-KHHS ngày 31/8/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng).

Xác nhận vật chứng trên đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 25 ngày 29/11/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra vấn đề xem xét.

4. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

Bị cáo Phương Văn M phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ

của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hanh